

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 285: Hễ Công Hạnh Tu Trì Càng Thù Thắng, Thì Phước Đức Càng Nhiều

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 022)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Nãi tựu tu trì công hạnh dữ thắng, phước đức dữ đa.】 *(Nghĩa là: Hễ công hạnh tu trì càng thù thắng, thì phước đức càng nhiều).*

Từ trong phần so sánh phước đức (giáo lượng phước đức) của bộ kinh này, chúng ta nhận được một sự gợi mở rất lớn. Tuyệt đối không phải nói rằng: Tại sao trong *Kinh Kim Cang*, càng về phần sau khi so sánh phước đức lại càng nhiều hơn phần trước? Tại sao không giống nhau?

Thật ra mà nói, khi Phật thuyết bộ kinh này, thính chúng trong pháp hội thời đó biết nghe pháp hơn chúng ta. “Biết nghe” là xem xét ở điểm nào? Người xưa thường nói: “Tùy văn nhập quán” (nghe kinh văn đến đâu thì tâm nhập vào cảnh giới đến đó). Phật nói đến chỗ nào thì cảnh giới của họ liền chuyển biến đến chỗ đó.

Kinh văn trong phần Chánh Tông của bộ kinh này chia làm bốn đoạn lớn: Tín, Giải, Hành, Chứng. Đương nhiên càng về sau thì càng thù thắng. Quý vị đối với kinh này có niềm tin, có thể sanh khởi “thật tín” (niềm tin chân thật), thì công đức này đã rất lớn rồi. Ở chỗ này khi so sánh, là nói “năng sanh thật tín”; càng về sau, từ trong niềm tin quý vị dần dần thấu hiểu, giống như Tôn giả đã nói là “thâm giải nghĩa thú” (hiểu sâu nghĩa lý); đương nhiên lúc đó, phước đức quý vị tu được so với hiện tại còn thù thắng hơn nhiều.

Sau đó là đến “thật hành”, không những có thể hiểu mà quý vị đều làm được cả rồi. Cuối cùng là có thể khế nhập cảnh giới, đó chính là “chứng quả”. Cho nên công phu của chính mình, công hạnh tu trì của quý vị không ngừng nâng cao, thì phước báo của quý vị cũng theo đó mà dần dần tăng trưởng. Ý nghĩa là như vậy. Điều này mang lại cho chúng ta sự gợi mở rất lớn và chân

thật, từ chỗ này chúng ta mới biết được, tu phước tu huệ là phải nghiêm túc, chỗ này đòi hỏi phải là công phu thật sự.

Các đồng tu thông thường hay hỏi tôi: “Siêu độ có hiệu quả hay không? Siêu độ tối đa có thể siêu đến cảnh giới nào? Liệu có thể siêu độ vãng sanh về Thế Giới Cực Lạc hay không?”.

Nếu như nói siêu độ đều có thể đưa người vãng sanh về Thế Giới Cực Lạc, thì chúng ta không cần phải tu hành nữa, cũng chẳng cần niệm Phật nữa, cứ đợi người khác siêu độ là xong. Thật sự mà nói, chư Phật Bồ-tát quả thật là đại từ đại bi, lòng từ bi vô tận; nếu nói siêu độ đều có thể đưa về Tây Phương Cực Lạc, mà các Ngài không siêu độ chúng ta về đó, thì các Ngài đâu còn gọi là từ bi nữa! Quý vị nghĩ xem có đúng không?

Cho nên không được, năng lực của việc siêu độ là có giới hạn. Chúng ta hãy xem từ trong *Lương Hoàng Sám*. Pháp hội Lương Hoàng Sám, người chủ trì pháp hội là Hòa thượng Bảo Chí (Bảo Chí Công). Vào thời đại đó, Bảo Chí Công là một bậc Lão Hòa thượng, Ngài là hóa thân của Quán Thế Âm Bồ-tát, điều này thì còn gì để bàn nữa? Bồ-tát Quán Thế Âm đích thân đến chủ trì siêu độ, siêu độ cho phi tử của Lương Vũ Đế, cũng chỉ có thể siêu độ lên đến cõi trời Dao Lợi.

Cho nên điểm này quý vị cần phải biết, năng lực siêu độ cao nhất chính là đến trời Dao Lợi. Thông thường, siêu độ là giúp miễn trừ ác đạo, siêu độ cho được thân người, siêu độ cho sanh thiên (trời Tứ Vương, trời Dao Lợi). Còn muốn lên cao hơn nữa thì chỉ dựa vào siêu độ thôi là không được. Tại sao vậy? Siêu độ là chuyện của phước báo. Tôi có phước, tôi có phước báo thì có thể chia cho anh hưởng, anh có thể đạt được. Nhưng tôi có trí tuệ thì anh không đạt được. Trí tuệ của tôi không cách gì cho anh, phước báo của tôi thì có thể cho anh. Cho nên siêu độ là chuyện của phước báo, là phước đức, không phải là trí tuệ, quý vị nhất định phải hiểu rõ việc này.

Từ trời Dao Lợi trở lên, nói đến trời Dạ-ma, Dạ-ma, Đâu-suất, ở phần trước tôi cũng đã báo cáo với quý vị, muốn vãng sanh đến những nơi đó cần phải có định công (công phu thiền định). Quý vị không tu thiền định, Phật Bồ-tát có thiền định, nhưng định công của Phật Bồ-tát không thể cho quý vị, quý vị không cách gì đạt được; trí tuệ của Phật Bồ-tát cũng không thể cho quý vị, cái đó phải dựa vào định công.

Định này tu chưa thành tựu, hay chúng ta gọi là “định công chưa đạt chuẩn”; nếu định công đạt chuẩn thì họ đã sanh lên Sắc Giới thiên, Vô Sắc Giới thiên rồi, sẽ không còn ở trong Dục Giới. Cái định trong Dục Giới này, là họ đã từng tu định, họ có chút định công, gọi là “Vị đáo định” (định chưa đến mức); định công này của họ chưa đạt đến Sơ Thiên, cho nên sanh vào bốn tầng trời ở Dục Giới [phía trên Đao Lợi].

Chúng ta hiểu rõ đạo lý này thì mới biết tu hành là phải dựa vào chính mình dụng công, dựa vào người khác siêu độ là quá khó, quá khó rồi, ngàn vạn lần đừng nuôi cái ý nghĩ đó. Chúng ta thấy trên rất nhiều nghi thức sám tụng đều nói là siêu độ vong linh về Tây Phương Cực Lạc, đó là nguyện vọng của chúng ta, chúng ta hy vọng họ có thể đi, nhưng trên thực tế thì họ không đi được, đây là điều chúng ta bắt buộc phải biết, nhất định phải tự mình nỗ lực nghiêm túc.

Siêu độ, quan trọng nhất là người chủ trì siêu độ, người đó phải thật sự có tu hành, thật sự có công phu thì mới có hiệu quả. Nếu họ tu hành không có công phu, thì việc siêu độ này chỉ là tụng vài biến kinh văn cũng chẳng có tác dụng gì, cái đó không có hiệu quả, phải cần đến công lực của chính mình.

Sự việc này, chúng ta thấy trong *Ảnh Trần Hồi Úc Lục*, trước khi Pháp sư Đàm Hư xuất gia, Ngài đã học Phật, làm cư sĩ. Ngài có một người bạn tốt họ Lưu, gọi là Cư sĩ Lưu, họ cùng nhau đọc tụng *Kinh Lăng Nghiêm*. Trong đó có một đoạn kể rằng: “Bát tải hàn song độc Lăng Nghiêm” (Tám năm ròng rã đọc Lăng Nghiêm). *Kinh Lăng Nghiêm* có thể lãnh hội được hay không, có ngộ được chỗ nào hay không, chuyện đó khoan hãy bàn; nhưng tám năm chỉ đọc một bộ kinh, cho dù không có chỗ ngộ, thì định lực chắc chắn là có rồi, tâm đã định rồi. Chỉ dựa vào chút công phu này là có thể giúp đỡ được những quỷ thần.

Ngài kể rằng có một hôm, lúc đó họ mở một tiệm thuốc Bắc, buổi trưa khi không có khách, ông Lưu nằm gục trên quầy hàng ngủ gật. Trong lúc ngủ gật, sự việc diễn ra rất rõ ràng, giống như đang nằm mộng, nhưng kỳ thực lại không phải mộng, cảnh giới vô cùng rõ ràng. Ông thấy có hai người đi vào tiệm tìm ông, ông nhìn kỹ thì hóa ra là hai oan gia. Việc này rất phiền phức, ông sợ họ đến gây rắc rối, vì biết hai người này đã chết rồi, đây là hai hồn ma đến tìm. Oan gia gì vậy? Trong quá khứ từng thưa kiện nhau, đại khái là vì tranh chấp nợ nần mà kiện tụng. Ông Lưu thắng kiện, hai người kia thua; sau khi thua kiện, hai người họ thất cổ tự tử. Nhưng ông Lưu cũng vô cùng hối hận, dường như

chỉ vì chút tranh chấp này mà khiến hai người phải tự sát, trong lòng cũng cảm thấy rất buồn khổ.

Sau này học Phật, đối với việc nhân quả này ông càng rõ ràng, càng thấu đáo hơn. Thấy hai người này đến, trông không giống như có ác ý, nên tâm ông cũng bình tĩnh lại một chút. Thấy họ đi tới, đi đến trước mặt ông rồi quỳ xuống. Ông lấy làm lạ, bèn hỏi: “Hai người các anh đến tìm tôi, là vì sao? Có việc gì không?”. Họ nói: “Cầu xin siêu độ”. Lúc này, ông mới trút được nỗi lo trong lòng, không phải đến tìm phiền phức, mà là đến cầu siêu độ. Ông hỏi: “Các anh muốn tôi siêu độ thế nào?”. Họ nói: “Chỉ cần ông nhận lời là được”. Ông nói: “Được! Tôi nhận lời các anh”.

Vừa dứt lời thì thấy hai hồn ma này đập lên đầu gối, đập lên vai ông mà bay lên trời, không hề có nghi thức gì cả. Sau khi hai người này đi rồi, phía sau lại có hai người nữa đến, một là người vợ trước của ông, một là đứa con đã qua đời, đi đến trước mặt, cũng quỳ xuống cầu siêu độ. Ông gật đầu, đồng ý siêu độ cho họ, thì cũng thấy họ đập lên đầu gối, đập lên vai ông mà bay lên trời. Chẳng có nghi thức gì cả, đó là sự thật, không phải giả.

Do đây có thể biết, siêu độ cần phải có công phu, không có công phu là không được. Không phải nói tôi niệm vài biến chú, tụng vài bộ kinh là được đâu, năng lực đó quá yếu ớt.

Chúng ta tự mình tu hành không có công phu, muốn siêu độ tổ tiên của mình, muốn siêu độ oan gia trái chủ của mình thì dùng phương pháp gì? Đọc kinh, niệm Phật, số lượng phải nhiều. Tôi niệm cho anh một quyển kinh, năng lực đó quá nhỏ, chẳng dùng được việc gì. Phải phát nguyện: “Tôi niệm cho anh một trăm bộ kinh”, một trăm bộ kinh này là đặc biệt vì anh mà niệm; “Tôi niệm cho anh một ngàn bộ kinh”, một ngàn bộ kinh này là vì anh mà niệm. Cái đó mới có công đức, năng lực đó mới lớn. Niệm một bộ kinh, niệm vài câu Phật hiệu, chẳng thấm vào đâu cả! Cái đó phải là người có công phu, giống như Cư sĩ Lưu vậy, “Tám năm ròng rã đọc Lăng Nghiêm”, có định công đó thì được! Ông ấy niệm một quyển kinh, niệm vài tiếng A Di Đà Phật thì được! Ông ấy có năng lực đó.

Chúng ta không có năng lực này, thì chỉ có cách niệm một trăm bộ, hai trăm bộ, một ngàn bộ, cách này thì được, là chuyên vì họ mà niệm. Giống như trong *Kinh Địa Tạng* đã nói, bảy phần công đức họ hưởng được một phần;

chúng ta là người niệm tự mình hưởng sáu phần, vì họ mà niệm thì họ được một phần.

Nhưng loại tụng kinh niệm Phật vì siêu độ này, nhất định phải có kỳ hạn. “Một ngàn bộ kinh này, trong một trăm ngày tôi phải niệm cho xong, mỗi ngày niệm mười bộ”, phải như vậy mới được. Không thể nói “tôi niệm cho anh một ngàn bộ”, nhưng xa xôi không hẹn ngày xong, nhớ thì niệm, không nhớ thì thôi, như thế không có tác dụng. Nhất định phải có kỳ hạn, trong thời hạn này, tôi phải niệm cho xong số kinh chú này, như thế mới linh nghiệm.

Đạo lý ở trong đây đều nằm trong *Kinh Địa Tạng*. Quý vị muốn hỏi rốt cuộc là lý do gì, tại sao lại có năng lực như thế, quý vị cứ đọc *Kinh Địa Tạng* thì sẽ hiểu rõ. Đây là nói rõ công phu càng ngày càng sâu, thì quả báo càng ngày càng thù thắng.